

Bản án số: 04/2021/KDTM-ST  
Ngày: 29/01/2021  
V/v “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đào Dương Thị Phương Dung**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Lý**

Bà **Võ Thị Bồi**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Hồ Thị Thu** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:** Bà **Phan Ngọc Chiêu Quyên** - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 62/2019/TLST-KDTM ngày 07/10/2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐST-KDTM ngày 22/12/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐST-KDTM ngày 11/01/2021, giữa các đương sự sau:

**- Nguyên đơn:** Công ty TNHH SX-TM KH

*Địa chỉ:* Số 25 đường 31 khu đô thị mới L, phường L, thành phố T.

Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Khánh T** – Tổng Giám đốc

Người đại diện thợp pháp của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Xuân T** – Đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số UQ01 ngày 22/8/2019)

Có đơn xin vắng mặt.

**- Bị đơn:** Công ty TNHH Xây dựng A

*Địa chỉ:* 98 đường K, phường H, thành phố T

Vắng mặt

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông **Trần Minh Q**

*Địa chỉ:* 98 đường K, phường H, thành phố T.

Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn trình bày:*

Ngày 15/5/2019 công ty TNHH SX-TM KH ký hợp đồng thi công và cung cấp vật tư sơn số 01/2019/HĐTC với Công ty TNHH Xây dựng A với nội dung: Công ty

TNHH SX-TM KH cung cấp cho Công ty TNHH Xây dựng A vật tư và thi công hạng mục sơn thuộc công trình Nhà thể thao đa năng thị xã C, giá trị hợp đồng là 161.220.000 đồng chưa bao gồm thuế VAT (thuế VAT 10% mỗi bên chịu một nửa). Từ ngày ký hợp đồng đến ngày 27/6/2019 chúng tôi đã thực hiện xong hợp đồng và tổng chi phí thực hiện như sau:

- Khối lượng thi công thực tế tại sông Cầu: 152.308.800 đồng và tiền thuế VAT 5% là 7.615.440 đồng. Tổng là 159.924.240 đồng.

Công ty TNHH Xây dựng A chỉ mới thanh toán cho chúng tôi 77.240.000 đồng.

Chúng tôi yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng A thanh toán hết số tiền còn lại là 82.680.240 đồng và tiền lãi 13%/năm tính từ ngày 01/7/2019 cho đến khi Tòa án xét xử.

Trong đơn khởi kiện chúng tôi có yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng A thanh toán cho chúng tôi số tiền phát sinh ngoài hợp đồng 28.260.000 đồng. Tuy nhiên trong các phiên hòa giải chúng tôi đều khẳng định rút yêu cầu khởi kiện này.

\* Bị đơn Công ty Công ty TNHH Xây dựng A, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Minh Q đã được Tòa án tiến hành thủ tục niêm yết hợp lệ nhưng vẫn không đến Tòa nên Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai và hoà giải được.

\* Tại phiên tòa: Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.
- Án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1].\* Về thủ tục tố tụng:**

Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho bị đơn Công ty Công ty TNHH Xây dựng A, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Minh Q nhưng đơn Công ty Công ty TNHH Xây dựng A, ông Trần Minh Q không tham gia các buổi hoà giải và nhiều lần vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện của nguyên đơn ông Nguyễn Xuân T đã có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, ông Trần Minh Q theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc Công ty TNHH SX-TM KH khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng A thanh toán số tiền 82.680.240 đồng và tiền lãi 13%/năm tính từ ngày 01/7/2019 cho đến khi Tòa án xét xử. Đây là tranh chấp về kinh doanh, thương mại nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự.

#### **[2].\* Về nội dung:**

[2.1] Công ty TNHH SX-TM KH yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng A thanh toán số tiền 82.680.240 đồng và tiền lãi 13%/năm tính từ ngày 01/7/2019 cho đến khi Tòa án xét xử.

Xét:

Hợp đồng thi công và cung cấp vật tư sơn số 01/2019/HĐTC được ký vào ngày 15/5/2019 được ký giữa Công ty TNHH Xây dựng A và Công ty TNHH SX-TM KH nội dung cung cấp vật tư và thi công hạng mục sơn thuộc công trình Nhà thể thao đa năng thị xã sông Cầu, địa chỉ: thị xã C– tỉnh Y. Tại trang 4/4 của hợp đồng, dưới phần Đại diện bên A là chữ ký của ông Trần Minh Q – Phó Giám đốc có đóng dấu của Công ty TNHH Xây dựng A. Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Xây dựng A là ông Trần Danh H. Tuy nhiên, ông Trần Danh H – chủ tài khoản của Công ty TNHH Xây dựng A đã ký ủy nhiệm chi ngày 15/5/2019 với nội dung “*Tạm ứng tiền theo hợp đồng số 01/2019/HĐTC ngày 15/5/2019*” để chuyển 32.244.000 đồng cho Công ty TNHH SX-TM KH, ngày 12/6/2019 ông Trần Danh H ký tiếp chuyển khoản 30.000.000 đồng cho Công ty TNHH SX-TM KH với nội dung “*Thanh toán tiền thi công CT*”. Như vậy thể hiện ông Trần Danh H có biết việc ký kết hợp đồng số 01/2019/HĐTC ngày 15/5/2019 và Công ty TNHH SX-TM KH đã thi công đúng như hợp đồng đã ký.

Công ty TNHH SX-TM KH đã thực hiện đúng nhiệm vụ của mình là thi công theo đúng hợp đồng, điều này đã được Ủy ban nhân dân thị xã C thông báo về việc Nhà văn hóa thị xã C(Nhà thi đấu đa năng) đã được nghiệm thu và đưa vào sử dụng.

Tổng giá trị hợp đồng đã thi công là 159.924.240 đồng. Công ty TNHH Xây dựng A đã thanh toán cho Công ty TNHH SX-TM KH 77.240.000 đồng. Số tiền còn lại 82.680.240 đồng bị đơn vẫn chưa thanh toán cho nguyên đơn.

Số tiền lãi 13% tính từ ngày 01/7/2019 cho đến khi Tòa án xét xử là ngày 29/01/2021 trên số tiền gốc 82.680.240 đồng là:  $82.680.240 \text{ đồng} \times 578 \text{ ngày} \times 13\%/365 = 17.021.000 \text{ đồng}$ . (tính tròn)

Tổng số tiền Công ty TNHH Xây dựng A phải thanh toán cho Công ty TNHH SX-TM KH là 99.701.240 đồng.

Qua xem xét, đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nhận thấy việc Công ty TNHH SX-TM KH khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng A thanh toán số tiền 82.680.240 đồng và tiền lãi 13%/năm tính từ ngày 01/7/2019 cho đến khi Tòa án xét xử là hoàn toàn có cơ sở pháp lý. Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến Tòa án để giải quyết vụ kiện nhưng bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không đến tòa, không có ý kiến, từ chối quyền lợi của mình. Vì vậy, xét đây là yêu cầu chính đáng của nguyên đơn và hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận đối với yêu cầu của Công ty TNHH SX-TM KH.

Trong đơn khởi kiện Công ty TNHH SX-TM KH có yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng A thanh toán số tiền phát sinh ngoài hợp đồng là 28.260.000 đồng. Tuy nhiên Công ty TNHH SX-TM KH đã rút yêu cầu khởi kiện này. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 28.260.000 đồng của Công ty TNHH SX-TM KH

[2.2]. Về án phí:

Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí KDTM-ST do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận là 4.985.000 đồng (tính tròn). Hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Khoản 1 Điều 30; Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;  
- Căn cứ Điều 85, Điều 87 Luật thương mại;  
- Căn cứ Điều 142 Bộ Luật Dân sự năm 2015;  
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

Công ty TNHH Xây dựng A thanh toán cho Công ty TNHH SX-TM KH số tiền 99.701.240 đồng. (trong đó tiền gốc là 82.680.240 đồng và tiền lãi là 17.021.000 đồng)

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 28.260.000 đồng của Công ty TNHH SX-TM KH.

*Kể từ ngày Công ty TNHH SX-TM KH có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH Xây dựng A không thi hành khoản tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.*

*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

2. Về án phí: Công ty TNHH Xây dựng A phải nộp 4.985.000 đồng (tính tròn) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn lại cho Công ty TNHH SX-TM KH số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.810.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2016/0015427 ngày 04/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. T;
- Đường sự;
- THADS Tp T;
- TAND tỉnh H;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đào Dương Thị Phương Dung**